

An Giang, ngày 29 tháng 08 năm 2025

Số: 371/BVAG-VTTBYT

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp thiết bị y tế tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa An Giang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Gói dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng Hệ thống chụp mạch kỹ thuật số xóa nền (DSA) với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa An Giang, Địa chỉ: Số 60 đường Ung văn Khiêm, Phường Long Xuyên, Tỉnh An Giang.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

STT	Họ và tên	Chức Vụ	Số Điện Thoại	Địa chỉ email gửi báo giá
1	Nguyễn Quang Trình	Trưởng Phòng VTTBYT	0918.665.503	tbytbvag@gmail.com
2	Ngô Thị Lệ Hằng	Nhân viên Phòng VTTBYT	0919.303.727	

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Số 60, đường Ung văn Khiêm, Phường Long xuyên, Tỉnh An Giang.

- Nhận qua email: [tbytbvag@gmail.com](mailto:tbytbvag@gmail.com). Báo giá gửi qua mail phải có người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 15 giờ, ngày 29 tháng 08 năm 2025 đến trước 15 giờ ngày 12 tháng 09 năm 2025.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 180 ngày, kể từ ngày 12 tháng 09 năm 2025.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục bảo trì:

STT	Mô tả công việc bảo trì	Số lượng	Đơn vị tính
1	<p>Gói dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng hệ thống chụp mạch kỹ thuật số xóa nền (DSA)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Model: Artis Zee Floor.</li> <li>- Hãng/Nước sản xuất: Siemens Healthcare GmbH/ Đức.</li> <li>- Năm sản xuất/ Năm sử dụng: 2018/2018</li> <li>- Dịch vụ bảo trì trong vòng 12 tháng, gồm 03 lần bảo dưỡng/năm, không giới hạn số lần sửa chữa bất thường, không bao gồm phụ tùng thay thế, không bao gồm phần cứng syngo.via (nếu có) và các thiết bị phụ trợ ngoài Siemens Healthineers như: máy in bơm tiêm điện, UPS....</li> </ul>	01	Hệ thống

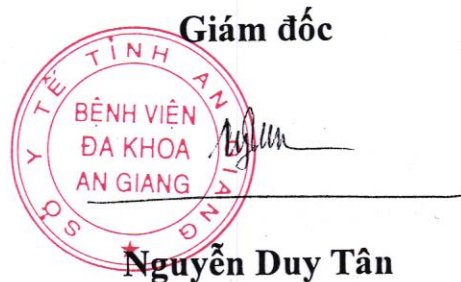
(Mô tả công việc bảo trì chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

2. Địa điểm của hàng hoá để thực hiện dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng: Tại Bệnh viện Đa khoa An Giang, số 60 Ung văn Khiêm, Phường Long Xuyên, Tỉnh An Giang.
3. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán trong vòng 30 ngày từ khi nhận được hoá đơn và đầy đủ chứng từ kèm theo.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VTTBYT, VT.

**Giám đốc**



**Nguyễn Duy Tân**

## PHỤ LỤC

(Đính kèm yêu cầu báo giá số:371 /BVAG-VTTBYT ngày 29/08/2025)

STT	Nội dung thực hiện
1	<p><b>Mô tả dịch vụ bảo trì</b></p> <p><b>1. Phạm vi cung cấp dịch vụ</b></p> <p><b>1.1. Bảo trì phòng ngừa</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Thực hiện dịch vụ bảo trì phòng ngừa cho thiết bị theo đúng chỉ dẫn và thủ tục. Số lần bảo trì phòng ngừa cho hệ thống máy là 03 đợt/năm.</li><li>- Thông báo trước cho Bệnh viện lịch bảo trì phòng ngừa dự kiến ít nhất 03 ngày. Đồng thời, sau mỗi đợt bảo trì phòng ngừa, Nhà thầu sẽ tư vấn và/hoặc thông báo cho Bệnh viện những phụ tùng cần/nên thay thế hoặc những phụ tùng đã hỏng phải thay thế kèm theo Chào giá tương ứng.</li></ul> <p><b>1.2. Sửa chữa hư hỏng và thay thế phụ tùng (nếu phát sinh).</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Đối với hệ thống nằm trong gói dịch vụ này: Không giới hạn số lần sửa chữa bất thường.</li><li>- Chi phí phụ tùng thay thế phát sinh không bao gồm trong gói dịch vụ này. Không gồm các thiết bị phụ trợ khác như máy in, máy bơm tiêm điện,...</li><li>- Trong trường hợp sửa chữa hư hỏng có phát sinh phụ tùng thay thế, Nhà sẽ thông báo cho Bệnh viện loại phụ tùng cần thay thế kèm theo chào giá.</li><li>- Nhà thầu sẽ chỉ tiến hành thay thế phụ tùng dựa trên cơ sở biên bản giám định của kỹ sư và có sự đồng ý của Bệnh viện.</li></ul> <p><b>1.3. Dịch vụ cập nhật cho hệ thống</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Nhằm mục đích đảm bảo tính cập nhật và cải thiện hoạt động của thiết bị, Nhà thầu sẽ tiến hành việc cập nhật cho hệ thống theo đúng chỉ dẫn và yêu cầu của hãng trên cơ sở hãng có chủ trương. Nhà thầu sẽ thông báo trước cho Bệnh viện lịch cập nhật hệ thống dự kiến trong vòng ít nhất 03 ngày.</li></ul> <p><b>2. Thời gian đáp ứng yêu cầu dịch vụ</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Nhà thầu phải sẵn sàng đáp ứng yêu cầu dịch vụ bảo trì cho Bệnh viện trong phạm vi thời gian làm việc được định nghĩa dưới đây:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Từ 8:00 sáng đến 6:00 chiều các ngày từ Thứ Hai đến Thứ Sáu, trừ Thứ Bảy, Chủ Nhật và các ngày lễ.</li></ul></li></ul> <p><b>3. Thời gian khắc phục và sửa chữa hư hỏng</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Tùy theo mức độ và tính chất hư hỏng của hệ thống, thời gian phúc đáp (**) thông báo thiết bị hư hỏng cho Bệnh viện là 30 phút. Đồng thời, Nhà thầu sẽ tiến hành khắc phục sự cố.</li></ul>

STT	Nội dung thực hiện
	<p><i>(**) Thời gian phục đáp: Bắt đầu được tính kể từ thời điểm Nhà thầu tiếp nhận thông báo hư hỏng và yêu cầu sửa chữa của Bệnh viện với mô tả đầy đủ về tình trạng hư hỏng và kết thúc Nhà thầu liên hệ lại với khách hàng qua điện thoại.</i></p> <p><i>Việc Nhà thầu liên hệ lại với Bệnh viện nhằm xác nhận lại yêu cầu sửa chữa của Bệnh viện, và nếu cần, có thể bao gồm cả việc Nhà thầu yêu cầu hỏi thêm thông tin liên quan. Nếu sự cố đơn giản, Nhà thầu có thể hướng dẫn Bệnh viện xử lý sự cố ngay khi đó. Nếu không, Nhà thầu sẽ có mặt tại địa điểm đặt máy để tiến hành khắc phục sự cố trong vòng 48 giờ kể từ thời điểm liên lạc lại với Bệnh viện qua điện thoại.</i></p>
2	<p><b>Mô tả công việc bảo trì</b></p> <p><b>1. AXIS/User Interfaces / RTC / Display</b></p> <p><b>1.1. Kiểm tra tổng quan các bộ phận và chức năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra vỏ máy.</li> <li>- Kiểm tra an toàn bức xạ.</li> <li>- Kiểm tra điều kiện bảo quản thiết bị.</li> </ul> <p><b>1.2. Hệ thống hình ảnh (AXIS):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vệ sinh hệ thống xử lý ảnh (IVS / IAS).</li> <li>- Kiểm tra cụm ACE.</li> <li>- Thay pin CMOS IVS / IAS (mỗi 24 tháng).</li> <li>- Kiểm tra ngày và giờ hệ thống.</li> <li>- Kiểm tra phần mềm hệ thống.</li> <li>- Kiểm tra dữ liệu làm việc của hệ thống.</li> </ul> <p><b>1.3. User Interfaces:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra ECC.</li> <li>- Kiểm tra DDIS.</li> <li>- Kiểm tra cụm điều khiển hệ thống.</li> <li>- Kiểm tra bàn đạp phát tia.</li> <li>- Kiểm tra công tắc tay phát tia.</li> </ul> <p><b>1.4. Hệ thống tản nhiệt đầu thu (FD Cooling Unit):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra dung dịch làm mát.</li> <li>- Kiểm tra quạt hệ thống tản nhiệt.</li> </ul> <p><b>1.5. Bộ điều khiển trung tâm (RTC):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra chế độ Bypass.</li> <li>- Kiểm tra cáp kết nối.</li> <li>- Vệ sinh bộ điều khiển trung tâm.</li> </ul> <p><b>1.6. Màn hình hiển thị (Display):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra màn hình TFT.</li> </ul>

STT	Nội dung thực hiện
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra màn hình Large Display (nếu có).</li> <li>- Kiểm tra màn hình Cockpit (nếu có).</li> <li>- Vệ sinh màn hình.</li> </ul> <p><b>1.7. Kiểm tra trở kháng nối đất</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống xử lý ảnh (<math>\leq 300\ m\Omega</math>).</li> <li>- Bàn đạp phát tia (<math>\leq 300\ m\Omega</math>).</li> </ul> <p><b>2. Generator/ Support Arm System/DCS:</b></p> <p><b>2.1. Tủ điều khiển phát tia (Generator):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra Tube Load Unit.</li> <li>- Kiểm tra cáp cao thế.</li> <li>- Kiểm tra bơm tản nhiệt bóng phát tia.</li> <li>- Thực hiện Tube Adjustment.</li> <li>- Thực hiện Dose Adjustment (mỗi 12 tháng)</li> </ul> <p><b>2.2. Giá treo phụ kiện (Support Arm System):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra rãnh rượt treo trần.</li> <li>- Kiểm tra cơ khí giá treo.</li> <li>- Kiểm tra va chạm.</li> </ul> <p><b>2.3. Giá treo màn hình (DCS)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra đối trọng.</li> <li>- Kiểm tra rãnh trượt treo trần.</li> <li>- Kiểm tra cáp kết nối.</li> </ul> <p><b>2.4. Kiểm tra trở kháng nối đất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tủ điều khiển phát tia (<math>\leq 300\ m\Omega</math>).</li> <li>- Bơm tản nhiệt bóng phát tia (<math>\leq 300\ m\Omega</math>).</li> </ul> <p><b>3. Floor Stand / Flat Detector/Collimator:</b></p> <p><b>3.1. C-arm gắn sàn (Floor Stand ):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra chuyển động Stand base.</li> <li>- Kiểm tra chuyển động C-arm.</li> <li>- Kiểm tra nút dừng khẩn cấp.</li> <li>- Kiểm tra vị trí an toàn.</li> <li>- Kiểm tra vị trí cân bằng (Isocenter).</li> <li>- Kiểm tra hoạt động các cảm biến.</li> <li>- Vệ sinh và bôi trơn trục chuyển động.</li> </ul> <p><b>3.2. Đầu thu ảnh (Flat Detector):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra chuyển động xoay đầu thu.</li> <li>- PMF Kiểm tra đèn định vị (nếu có).</li> </ul> <p><b>3.3. Bộ chuẩn trực (Collimator):</b></p>

STT	Nội dung thực hiện
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra hoạt động collimator.</li> <li>- Kiểm tra bộ lọc thứ cấp.</li> </ul> <p><b>3.4. Kiểm tra trở kháng nối đất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- C-arm gắn sàn (<math>\leq 300 \text{ m}\Omega</math>).</li> <li>- Bộ chuẩn trực (<math>\leq 300 \text{ m}\Omega</math>).</li> </ul> <p><b>4. Patient Table/UPS/IQAP Test:</b></p> <p><b>4.1. Bàn bệnh nhân (Patient Table):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra hoạt động bàn.</li> <li>- Kiểm tra hệ thống thủy lực.</li> <li>- Kiểm tra nút dừng khẩn cấp.</li> <li>- Kiểm tra vị trí an toàn.</li> <li>- Vệ sinh và bôi trơn trực chuyển động.</li> </ul> <p><b>4.2. Power Supply (UPS):</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra nguồn hệ thống.</li> <li>- Kiểm tra hoạt động hệ thống lưu điện (<i>nếu có</i>).</li> <li>- Kiểm tra trở kháng nối đất (<math>\leq 0.3 \Omega</math>).</li> </ul> <p><b>4.3. IQAP Test:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện IQAP Test.</li> <li>- Thực hiện 3D IQAP Test.</li> </ul> <p><b>4.4. Kiểm tra trở kháng nối đất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bàn bệnh nhân (<math>\leq 300 \text{ m}\Omega</math>)</li> </ul> <p><b>4.5. Kiểm tra lần cuối:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sao lưu dữ liệu bảo trì.</li> <li>- Thực hiện Config và Version Check.</li> <li>- Sao lưu dữ liệu hệ thống.</li> </ul>